

Ba Đình, ngày 24 tháng 6 năm 2021

Số: 44/2021/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự số 15/2021/TLST-DS ngày 15 tháng 3 năm 2021 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**XÉT THẤY**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**-Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP K.**

Địa chỉ: 191 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Hùng Anh- Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện ủy quyền: Bà Phạm Thị Nhị- Giám đốc Xử lý nợ (theo Quyết định số 1218/2017/QĐ-HĐQT ngày 27/9/2017).

Người được ủy quyền lại: Ông Lương Văn Phong (Theo Giấy ủy quyền số 205-03/2021/UQ-TCB ngày 05/4/2021).

**- Bị đơn:**

**Anh Trần Tiến D, sinh năm 1978.**

**Chị Phạm Thị Thu H, sinh năm 1981.**

Địa chỉ: Số nhà 6, ngách 127/27 Văn Cao, tổ 56 phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

**II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

1, Xác nhận số dư nợ:

Ngân hàng TMCP K và anh Trần Tiến D và chị Phạm Thị Thu H xác nhận theo Hợp đồng tín dụng số 53880/HĐTD/TH-TN/TCB-LTK-LTT ngày 29/12/2012 và khế ước nhận nợ số 53880 ngày 08/01/2013 thì tạm tính đến ngày 04/02/2021, dư nợ của anh D, chị H tại Ngân hàng TMCP K với tổng số tiền là: 924.933.510 đồng. Bao gồm nợ gốc: 414.106.000 đồng; nợ lãi trong hạn: 96.500.805 đồng; nợ lãi quá hạn: 414.326.705 đồng.

2, Anh Trần Tiến D và chị Phạm Thị Thu H có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP K số tiền tạm tính đến ngày 04/02/2021 là: 924.933.510 đồng (Chín trăm hai mươi bốn triệu chín trăm ba mươi ba nghìn năm trăm mười đồng), bao gồm nợ gốc: 414.106.000 đồng (Bốn trăm mười bốn triệu một trăm linh sáu nghìn đồng), nợ lãi trong hạn: 96.500.805 đồng (Chín mươi sáu triệu năm trăm nghìn tám trăm linh năm đồng), nợ lãi quá hạn: 414.326.705 đồng (Bốn trăm mười bốn triệu ba trăm hai sáu nghìn bảy trăm linh năm đồng).

Kể từ ngày 05/02/2021 cho đến khi thi hành án xong khoản nợ, anh Trần Tiến D và chị Phạm Thị Thu H phải chịu tiền lãi phát sinh trên số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 53880/HĐTD/TH-TN/TCB-LTK-LTT ngày 29/12/2012.

Kể từ ngày Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật, nếu anh D và chị H không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và toàn bộ lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án tiến hành kê biên, phát mại tài sản đảm bảo là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với Thửa đất số 112, tờ bản đồ số 7G-I-09 tại địa chỉ số 13 dãy A2 Tập thể Xây lắp, tổ 16 cụm 9 phường Liễu Giai (phường Cống Vị cũ) quận Ba Đình, thành phố Hà Nội (Địa chỉ thửa đất hiện nay là số nhà 6, ngách 127/27 Văn Cao, tổ 56 phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội). Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK 715561, số vào sổ cấp GCN: CH 001336/2709.QĐUB.2012 do UBND quận Ba Đình, thành phố Hà Nội cấp ngày 05/11/2012 cho ông Trần Tiến D. Hợp đồng thế chấp tài sản của bên thứ ba số công chứng 38.2013/HĐTC-TCB ngày 07/01/2013 tại Văn phòng Công chứng Thăng Long. Diện tích đất và công trình xây dựng trên đất được xác định theo số liệu đo đạc thực tế tại thời điểm xử lý tài sản thế chấp.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của anh Trần Tiến D và chị Phạm Thị Thu H đối với Techcombank, nếu dư Ngân hàng sẽ trả lại cho anh D, chị H, nếu thiếu thì anh D, chị H tiếp tục trả cho Ngân hàng số tiền thiếu.

3, Về án phí: Anh Trần Tiến D và chị Phạm Thị Thu H phải liên đới chịu 9.937.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TM CP K tự nguyện chịu 9.937.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Xác nhận Ngân hàng TM CP K đã nộp 21.000.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0001271 ngày 15/3/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình. Ngân hàng TM CP K được nhận lại 11.063.000 đồng.

**III.** Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**IV.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND quận Ba Đình;
- Chi cục THA quận Ba Đình ;
- Lưu hồ sơ.

**Thẩm phán**

**(Đã ký)**